

Số: 11/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 09 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Chảo Tả M, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Lào Cai.

Anh Vùi A C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Tả M và anh Vùi A C quen biết, yêu thương và tự nguyện kết hôn với nhau, anh chị thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn vào 25/11/2019 tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là UBND xã B, tỉnh Lào Cai) theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong thời gian chung sống với nhau, anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, do khác biệt về quan điểm, về tính cách dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn yêu thương, quan tâm đến nhau nữa. Sau khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh cũng đã được hai bên gia đình khuyên giải, động viên nhiều lần, nhưng mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện tốt hơn. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2026 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy

mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Chảo Tả M và anh Vùi A C đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Chảo Tả M và anh Vùi A C sinh được một con chung là cháu Vùi Kim Tuyết, sinh ngày 13/5/2020, cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh Vùi A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vùi Kim Tuyết đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Chảo Tả M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Chị Chảo Tả M và anh Vùi A C thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chảo Tả M và anh Vùi A C. Quan hệ hôn nhân của chị Mây, anh Chin chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Anh Vùi A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Vùi Kim Tuyết, sinh ngày 13/5/2020 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Chảo Tả M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Chảo Tả M, anh Vùi A C mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số 0000794 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Chảo Tả M, anh Vùi A C đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã B;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang